bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNGCơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG Y

UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐẠI ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 213 /QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình
Xây dựng một số hạng mục phụ trợ Trường THCS Việt Hưng, xã Đại Đồng

UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Luật xây dựng số 50/2024/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 35/NĐ-CP ngày 20/6/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đầu tư công; số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hoá, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác;

Căn cứ Nghị quyết số 757/2025/NQ-HĐND ngày 10/10/2025 của HĐND tỉnh Hưng Yên Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2024/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định ban hành kèm theo các Quyết định của UBND tỉnh về phân cấp và phân công nhiệm vụ trong quản lý công trình đầu tư xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; quản lý chất lượng công trình xây dựng; quy hoạch xây dựng, kiến trúc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 136/2025/QĐ-UBND ngày 13/10/2025 của UBND tỉnh về Ban hành Quy định phân cấp và phân công nhiệm vụ trong hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 2137/QĐ-UBND ngày 11/12/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc bổ sung kinh phí có mục tiêu năm 2025 cho UBND các xã: Như Quỳnh, Lạc Đạo, Đại Đồng;

Căn cứ Quyết định số 302/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Đại Đồng về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ: Xây dựng một số hạng mục phụ trợ Trường THCS Việt Hưng, xã Đại Đồng;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng HĐND - UBND xã tại Tờ trình số 19/TTr-VP ngày 23/3/2026 về việc thẩm định và phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình và đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã Đại Đồng tại Văn bản số 15/KQTĐ-KT ngày 04/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng một số hạng mục phụ trợ Trường THCS Việt Hưng, xã Đại Đồng với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Xây dựng một số hạng mục phụ trợ Trường THCS Việt Hưng, xã Đại Đồng.

2. Địa điểm xây dựng: xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Đại Đồng.

4. Chủ đầu tư: Văn phòng HĐND - UBND xã Đại Đồng.

5. Tổ chức tư vấn lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty cổ phần tư vấn xây dựng và công nghệ ATP.

6. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình:

- Loại, nhóm dự án: Công trình dân dụng, nhóm C.

- Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp IV.

7. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng công trình nhằm từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, đáp ứng nhu cầu giảng dạy, học tập, sinh hoạt của trường.

8. Quy mô đầu tư, giải pháp kỹ thuật chủ yếu (kèm theo thiết kế bản vẽ thi công đã được xác nhận):

8.1. Quy mô đầu tư: Xây dựng một số hạng mục phụ trợ Trường THCS Việt Hưng, xã Đại Đồng gồm các nội dung chủ yếu sau: Xây dựng mới nhà để xe cho giáo viên và học sinh; nâng cấp đường vào cổng phụ và phần sân, bồn cây, rãnh thoát nước phía đông nam trường; xây dựng lại cổng phụ và một số đoạn tường rào phía tây nam và đông nam trường; Phá dỡ nhà cấp IV, nhà để xe và một số đoạn tường rào đã xuống cấp để tạo mặt bằng xây dựng công trình mới.

8.2. Giải pháp kỹ thuật chủ yếu:

- Nhà để xe: Xây mới nhà để xe giáo viên (diện tích 165,6 m^2) và nhà để xe học sinh (diện tích 600,2 m^2). Kết cấu: móng đơn BTXM mác 250, liên kết chân cột bằng bulong; cột, vì kèo dùng thép ống đen; mái lắp đặt xà gồ thép hộp mạ kẽm, phía trên lợp tôn múi dày 0,45mm. Nền nhà tôn cát đen đầm chặt, phía trên đổ BTXM mác 200 dày 12 cm đánh lỳ mặt, cắt khe theo phân gian.

- Đường vào cổng phụ: Chiều dài 23,5 m, chiều rộng mặt đường trung bình 5,0m, lề đường rộng 2,5m. Tường chắn phía ao xây bằng gạch không nung với VXM75#, dưới móng gia cố bằng cọc tre. Mặt đường vào đổ BTXM mác 200 dày 18 cm, phía dưới đệm cát đen bù vênh tạo phẳng dày trung bình 5cm trên nền đất đã được đào bóc. Phần lề đường phía dưới đổ đất tận dụng, phía trên đổ đất màu dày 40 cm.

- Sân trường, bồn cây: Nâng cấp 1.113,2 m^2 sân phía đông nam khuôn viên trường. Nền sân được đào bóc bỏ lớp đất tự nhiên, móng sân đắp cát đen dày trung bình 15cm, mặt sân hoàn thiện đổ BTXM mác 200 dày 14 cm đánh lỳ mặt, cắt khe. Trong khu vực sân xây dựng 06 bồn bó các gốc cây bóng mát hiện có bằng BTCT mác 200 và 01 hố cát phục vụ tập luyện thể chất.

- Thoát nước: Xây mới 92,5 m rãnh kết hợp 06 hố ga thu nước khu vực nhà xe học sinh và cải tạo 60,0 m rãnh thoát nước hiện có sau nhà lớp học 2 tầng. Rãnh và hố ga xây mới được xây bằng gạch không nung với VXM75#; đáy rãnh và ga đổ BTXM mác 150; cổ rãnh và ga đổ BTXM mác 200; lòng rãnh, lòng ga trát láng bằng VXM75#; mặt ga đậy tấm đan Composite, mặt rãnh đậy tấm đan BTCT mác 250 đục lỗ. Rãnh sau nhà lớp học được tháo dỡ tấm đan hiện trạng để nạo vét bùn, sau đó lắp đặt lại; phần hè từ rãnh vào chân tường nhà lớp học 2 tầng hiện có láng lại bằng VXM100# dốc về phía rãnh.

- Cổng phụ, tường rào: Xây mới lại cổng phụ và 83,21 m tường rào đặc phía tây nam và đông nam khuôn viên trường. Trụ cổng, giằng móng, giằng tường rào đổ BTCT mác 200; thân trụ cổng, móng và thân tường rào xây gạch không nung với VXM75#. Trụ cổng, tường rào được trát VXM75#, lăn sơn 3 nước; cánh cổng phụ lắp đặt bằng cánh cổng thép hộp mạ kẽm, sơn tĩnh điện.

- Phá dỡ: Phá dỡ nhà cấp IV hiện có (diện tích 214,5 m^2), nhà để xe (diện tích 260,6 m^2) và cổng phụ, một số đoạn tường rào hiện trạng đã hư hỏng để tạo mặt bằng xây dựng công trình mới.

9. Số bước thiết kế; danh mục quy chuẩn, tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

9.1. Số bước thiết kế: thiết kế 01 bước.

9.2. Danh mục quy chuẩn, tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo như danh mục trong hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật đã được thẩm định.

10. Tổng mức đầu tư : **3.000.000.000** đồng

(Bằng chữ: Ba tỷ đồng chẵn).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	2.553.046.000	đồng
- Chi phí quản lý dự án	:	81.461.000	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư	:	247.512.000	đồng
- Chi phí khác	:	17.025.000	đồng
- Chi phí dự phòng	:	100.956.000	đồng

11. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2026.

12. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ:

- Nguồn vốn: Từ nguồn kinh phí có mục tiêu năm 2025 do UBND tỉnh giao (tại Quyết định số 2137/QĐ-UBND ngày 11/12/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên).

- Dự kiến bố trí kế hoạch bố trí vốn theo tiến độ: Năm 2026 bố trí 100% vốn.

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư tổ chức quản lý dự án theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Chủ đầu tư, các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện dự án theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý dự án đầu tư, quản lý chi phí đầu tư và quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Khi trình quyết toán công trình, chủ đầu tư có trách nhiệm tập hợp kèm theo các văn bản trong suốt quá trình đầu tư xây dựng.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng các phòng: Kinh tế, Văn hoá xã hội; Phòng giao dịch số 2 thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực IV và các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn